

Chờ tín hiệu bứt phá

Thông tin chỉ số VN30

Sau 2 phiên tăng trưởng, chỉ số VN30Index có phiên điều chỉnh nhẹ khi giảm 0.14% về mức 1,922 điểm. Theo đó, có 19 cổ phiếu thành phần của chỉ số điều chỉnh, áp lực bán duy trì trên các mã GAS (-2.88%), BSR (-2.07%), SAB (-1.83%), CTG (-1.52%), VPB (-1.35%), GVR (-1.26%), TCB (-1.12%), và BID (-1.01%). Ở chiều ngược lại, lực cầu xuất hiện trên LPB (+2.68%), TCX (+2.00%), VJC (+1.35%).

Đồ thị VN30 Future: Chờ tín hiệu bứt phá

Tâm lý thị trường có phần thận trọng khi áp lực bán xuất hiện quanh đường trung bình 50 kỳ. Thêm vào đó, hợp đồng vẫn đóng cửa dưới đường trung bình 50 và 100 kỳ. Vì thế, rủi ro điều chỉnh có thể xuất hiện.

Tuy nhiên, xu hướng tăng trong ngắn hạn vẫn được duy trì khi hợp đồng được hỗ trợ tốt quanh đường trung bình 10 và 20 kỳ. Đặc biệt, khối lượng có sự gia tăng trong những phiên gần đây. Vì thế, nhịp điều chỉnh nếu xuất hiện chỉ là nhịp tích lũy trong ngắn hạn trong một xu hướng tăng mới.

Trong phiên tới, ngưỡng 1,800 điểm sẽ là hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn, trong khi vùng 1,950 điểm sẽ là kháng cự mạnh, vùng này trùng với đường trung bình 50 và 100 kỳ.

Chiến lược đầu tư

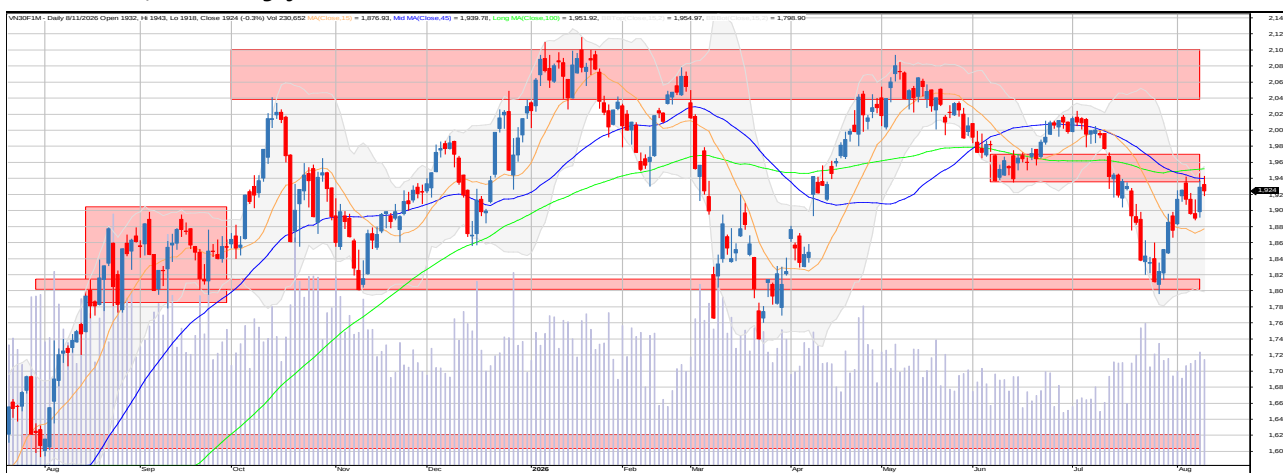
Xu hướng tăng được xác nhận khi khối lượng có sự gia tăng. Vì thế, nhà đầu tư có thể cân nhắc mở lại vị thế Mua (Long).

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai (điểm, %, hợp đồng)

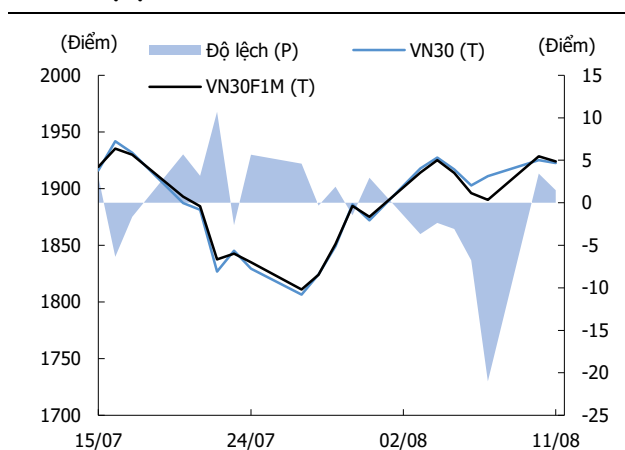
	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	G.tri hợp lý	Ngày thanh toán
VN30 Index	1,922.5	-0.1				
VN30F1M	1,924.0	-0.2	230,652.0	30,775.0	1,924.3	8/20/2026
VN30F2M	1,922.0	-0.1	611.0	2,921.0	1,933.1	9/17/2026
VN30F1Q	1,920.0	-0.2	42.0	842.0	1,959.8	12/17/2026
VN30F2Q	1,923.6	-0.1	28.0	179.0	1,991.4	3/18/2027

Nguồn: Bloomberg, KIS Research

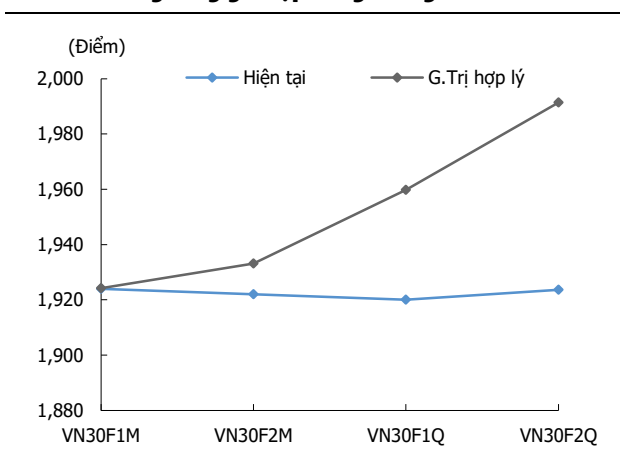
Research Dept
Research@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo ngày - VN30F1M

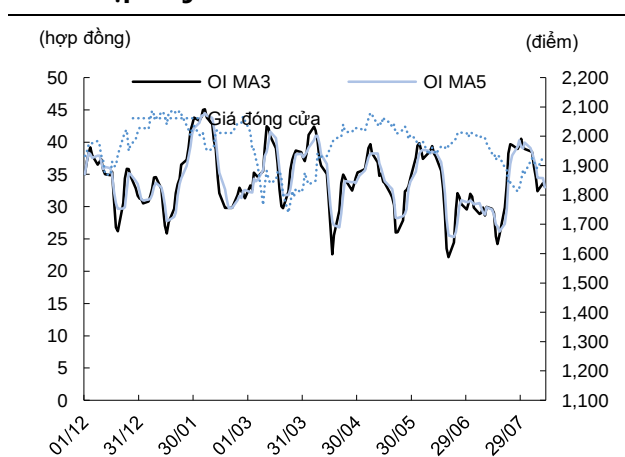
Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Hình 2. Độ lệch

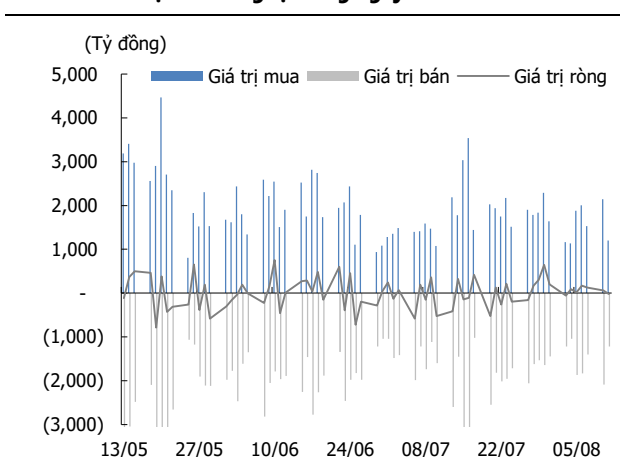
Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Hình 4. Hợp đồng mở

Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
ACB	ACB	Ngân hàng	131,470.2	2.1	22,650	0.0	8.4	1.3	21.1	27.2	26,106	19,100
BID	BIDV	Ngân hàng	284,650.5	4.4	39,100	-1.0	8.6	1.5	5.1	17.3	56,600	34,000
BSR	VietinBank	Ngân hàng	130,440.2	2.0	26,050	-2.1	6.6	1.8	11.1		39,600	13,000
CTG	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	250,872.3	3.9	32,300	-1.5	6.2	1.3	8.3	25.4	43,500	28,000
FPT	FPT Corp	Công nghệ thông tin	122,060.0	1.9	71,200	-0.8	12.1	3.0	9.1	38.8	108,700	61,000
GAS	PV Gas	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	187,003.6	2.9	77,500	-2.9	14.8	2.7	1.7	2.3	131,500	56,000
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Hóa chất	125,600.0	2.0	31,400	-1.3	19.8	2.1	2.5	0.7	46,500	24,000
HDB	HDBank	Ngân hàng	134,641.9	2.1	26,900	-0.2	6.8	1.6	10.8	22.9	30,000	21,000
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	186,168.4	2.9	22,050	-0.2	8.0	1.3	22.5	20.9	28,045	20,000
LPB	LPBank	Ngân hàng	160,417.0	2.5	53,700	2.7	14.2	3.7	2.3	0.8	58,500	35,000
MBB	MBBank	Ngân hàng	204,899.1	3.2	20,350	1.3	6.6	1.3	17.0	23.2	24,426	17,000
MCH	Tập đoàn Masan	Thực phẩm và đồ uống	177,807.1	2.8	136,000	0.0	25.2	9.4	0.4		187,417	89,000
MSN	Thế giới di động	Bán lẻ	97,991.1	1.5	67,100	-0.9	14.5	2.6	3.9	23.1	94,000	61,000
MWG	Petrolimex	Dầu khí	107,488.6	1.7	73,200	0.3	10.9	3.0	4.7	47.5	94,400	62,000
SAB	SABECO	Thực phẩm và đồ uống	58,549.0	0.9	45,650	-1.8	12.7	3.0	0.7	58.4	57,100	42,000
SHB	SHB	Ngân hàng	63,590.1	1.0	11,900	-0.8	4.6	0.7	49.9	3.5	19,170	11,000
SSB	SeABank	Ngân hàng	52,803.5	0.8	15,400	1.0	18.2	1.3	2.4	0.2	19,748	13,000
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	62,651.1	1.0	25,150	0.2	12.3	1.5	17.6	32.4	40,214	21,000
STB	Sacombank	Ngân hàng	140,071.5	2.2	74,300	-0.4	22.9	2.2	4.7	14.7	76,800	45,000
TCB	Techcombank	Ngân hàng	219,673.5	3.4	31,000	-1.1	8.1	1.2	12.4	22.5	42,500	27,000
TCX	TPBank	Ngân hàng	113,197.7	1.8	40,800	2.0	18.1	2.5	1.7		54,000	35,000
VCB	Vietcombank	Ngân hàng	499,669.4	7.8	59,800	-0.8	12.0	2.0	5.6	20.8	78,800	52,000
VHM	Vinhomes	Bất động sản	592,288.8	9.3	72,100	0.7	7.4	2.3	10.2	8.1	86,650	43,000
VIB	VIBBank	Ngân hàng	50,379.3	0.8	14,800	-0.3	6.8	1.1	8.0	4.8	24,800	14,000
VIC	VinGroup	Bất động sản	1,618,415.9	25.3	208,500	0.0	70.9	9.5	3.6	2.8	242,000	57,000
VJC	Vietjet Air	Du lịch và Giải trí	97,828.9	1.5	127,200	1.4	44.4	3.7	1.2	6.6	169,231	94,000
VNM	VINAMILK	Thực phẩm và đồ uống	129,577.2	2.0	62,000	-0.2	13.1	4.1	3.9	50.4	75,500	54,000
VPB	VPBank	Ngân hàng	202,315.1	3.2	25,500	-1.4	6.8	1.1	14.0	24.9	38,900	23,000
VPL	Vinpearl	Du lịch và Giải trí	140,594.7	2.2	78,400	-0.1	55.8	3.7	0.8	1.0	111,000	67,000
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	57,830.5	0.9	25,450	-0.4	8.0	1.2	5.8	11.7	45,200	20,000

Nguồn: Bloomberg, KIS Research

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2026 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.